

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2079/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ Quản lý năng lượng

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BCT ngày 28 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về đào tạo cấp chứng chỉ quản lý năng lượng; kiểm toán viên năng lượng;

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 2695/GUQ-BCT ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ủy quyền cho Vụ trưởng Vụ tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững;

Xét Công văn đề nghị cấp chứng chỉ số 1806.2024/CV/ET ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển về tiết kiệm năng lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ cho các cá nhân (theo Phụ lục kèm theo) đã hoàn thành khóa đào tạo về Quản lý năng lượng theo Chương trình của Bộ Công Thương.

Điều 2. Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển về tiết kiệm năng lượng chịu trách nhiệm về chất lượng đào tạo, quy trình đào tạo và số lượng học viên tham gia khóa đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, Thủ trưởng các đơn vị có các cá nhân đang công tác và các cá nhân trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Chas*

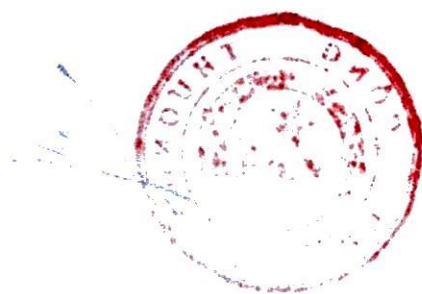
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TKNL (CQ).

TU. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG
VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Nguyễn Thị Lâm Giang



Phụ lục 1

**DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG THEO
KHÓA ĐÀO TẠO TẠI HÀ NỘI DO CÔNG TY CP KIỂM ĐỊNH VÀ CHỨNG NHẬN
BÁCH KHOA TỔ CHỨC TỪ NGÀY 03 THÁNG 6 ĐẾN NGÀY 07 THÁNG 6 NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 2079 /QĐ-BCT ngày 06 tháng 8 năm 2024)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CMTND/Thẻ căn cước	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Thế Khôi	29/06/2001	034201008446	Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng	
2	Nguyễn Hữu Thắng	11/04/1997	031097008670	Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng	
3	Bùi Thanh Tùng	28/11/1996	022096005344	Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng	
4	Phạm Quang Huy	17/03/1991	031091000531	Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng	
5	Ngô Xuân Thìn	10/01/1977	040077022149	Công ty TNHH MTV Masan MB	
6	Hoàng Nghĩa Cường	13/12/1993	040093004268	Công ty TNHH MTV Masan MB	
7	Phùng Đức Anh	07/03/1993	033093014693	Công Ty TNHH Lâm Linh	
8	Đinh Văn Hải	26/03/1981	033081002589	Tổng CTY May Hưng yên - công ty CP	
9	Nguyễn Bá Điền	01/09/1989	001089035361	Chi nhánh Công ty Cổ Phần Bệnh viện Đa Khoa Quốc Tế Vinmec- Bệnh viện Đa Khoa Quốc Tế Vinmec Times City	
10	Trịnh Văn Tiệp	20/01/1993	033093000868	CÔNG TY TNHH Wistron Infocomm (VIỆT NAM)	
11	Vũ Văn Thanh	12/08/1991	035091010540	CÔNG TY TNHH Wistron Infocomm (VIỆT NAM)	
12	Triệu Đình Sơn	06/10/1990	036090014043	CÔNG TY TNHH Wistron Infocomm (VIỆT NAM)	

6/08

13	Chu Tuấn Anh	22/02/1985	033085000120	Công ty CP Thực phẩm Dinh dưỡng NutiFood Việt Nam	
14	Nguyễn Đức Sơn	26/09/1990	026090002708	Công ty TNHH Optrontec Vina	
15	Chu Minh Sơn	11/12/1986	026086000527	Công ty TNHH Optrontec Vina	
16	Phùng Quang Trung	01/05/1980	030080007363	Công ty CP Bia Sài Gòn - Hà Nội	
17	Nguyễn Văn Chất	20/01/1987	024087020175	Công ty TNHH Công nghiệp Credit up Việt Nam	
18	Đỗ Duy Tuấn	17/11/1994	031094014602	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN GIẤY STATEWAY VIỆT NAM	
19	Nguyễn Thanh Hà	09/11/1988	040088030136	Công ty CP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh	
20	Võ Trọng Tuấn	12/02/1989	040089016148	Công ty CP Bia Sài Gòn - Nghệ Tĩnh	
21	Hồ Thanh Hải	10/08/1970	001070017180	Công ty Cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì	
22	Bùi Thanh Tùng	04/01/1995	038095005966	Công ty Cổ phần Thép TVL	
23	Đỗ Văn Thắng	11/11/1979	033079004373	Công ty Cổ phần Thép TVL	
24	Đào Việt Anh	23/07/2002	027202008831	Công ty TNHH Đồng Kỹ thuật Korea Việt Nam	
25	Nguyễn Thị Phương Linh	13/05/1984	031184006595	Công Ty TNHH Regina Miracle International Việt Nam	

Chữ

Phụ lục 2

DANH SÁCH HỌC VIÊN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG THEO KHÓA ĐÀO TẠO TẠI HÀ NỘI DO CÔNG TY CP KIỂM ĐỊNH VÀ CHỨNG NHẬN BÁCH KHOA TỔ CHỨC TỪ NGÀY 04 THÁNG 6 ĐẾN NGÀY 08 THÁNG 6 NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 2 0 7 9 /QĐ-BCT ngày 06 tháng 8 năm 2024)

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số CMTND/Thẻ căn cước	Đơn vị công tác	Ghi chú
1	Vũ Thùy Trang	03/07/1993	037193005576	Công ty Cổ phần Phân Lân Ninh Bình	
2	Phạm Thị Thu Uyên	09/02/1996	037196002157	Công ty Cổ phần Phân Lân Ninh Bình	
3	Lê Hải Nam	26/05/1987	037087005007	Công ty Cổ phần Phân Lân Ninh Bình	
4	Nguyễn Văn Hải	05/01/1998	026098004162	Công ty TNHH Patron Vina	
5	Đặng Hữu Trung	01/05/1995	037095009591	Công ty CP Sản xuất Ô tô Hyundai Thành Công Việt Nam	
6	Kiều Tiến Thành	23/07/1991	026091001935	Công ty TNHH POWERLOGICS Bá Thiện Vina	
7	Nguyễn Tất Thành	26/08/1985	026085007854	Công ty TNHH POWERLOGICS Bá Thiện Vina	
8	Lê Hồng Đức	17/06/1998	025098002418	Công ty Cổ phần Toàn Cầu Xanh Vina	
9	Nguyễn Văn Long	06/08/1989	034089013160	Công ty TNHH Nice Ceramic	
10	Vũ Đức Duy	21/10/1991	036091025257	Công ty Cổ Phần Dây lưới thép Nam Định	
11	Ngô Đức Huy	01/08/1982	036082049635	Bệnh viện nhi trung ương	
12	Bùi Huy Khôi	16/05/1971	033071014380	Bệnh viện nhi trung ương	
13	Ngô Tiến Phong	20/07/1986	036086006524	Bệnh viện nhi trung ương	
14	Doãn Quang Vinh	23/03/1975	001075018251	Bệnh viện nhi trung ương	
15	Phạm Huy Cường	14/03/1980	019080007938	Bệnh viện nhi trung ương	
16	Đậu Minh Thắng	20/10/1986	042086000680	Công ty CP GREEN SPEED	

ctat

17	Đinh Thái Phương	12/06/1994	002094007648	Công ty TNHH Vina Union	
18	Ngô Thanh Long	28/04/1970	034070009245	Tổng công ty hạ tầng mạng (VNPT-NET)	
19	Dương Quang Phồn	20/08/1976	001076066160	Tổng công ty hạ tầng mạng (VNPT-NET)	
20	Vũ Tùng Dương	30/07/1977	001077001904	Tổng công ty hạ tầng mạng (VNPT-NET)	
21	Vũ Văn Tuấn	13/08/1969	001069000319	Tổng công ty hạ tầng mạng (VNPT-NET)	
22	Nguyễn Văn Hùng	29/11/1974	001074032306	Tổng công ty hạ tầng mạng (VNPT-NET)	
23	Nguyễn Trung Thông	05/08/1987	038087004255	Công ty TNHH Lộc Hóa Dầu Nghi Sơn	
24	Phạm Xuân Mạnh	10/10/1992	035092014404	Công ty TNHH Lộc Hóa Dầu Nghi Sơn	
25	Đỗ Quốc Toàn	11/09/1992	001092017400	Công ty Cổ phần Takao Việt Nam	
26	Phùng Văn Thành	12/04/1988	001088039382	Công ty Cổ phần Takao Việt Nam	
27	Nguyễn Đình Việt	15/05/1993	025093003562	Công ty Cổ phần Takao Việt Nam	
28	Lê Xuân Hùng	25/03/1994	008094001740	Chi nhánh Công ty TNHH Liên doanh Cát Phú Quảng Ninh - Phú Thọ	
29	Nguyễn Tiến Cường	03/01/1990	020090003751	Công ty TNHH Lege Việt Nam	

Cs